

KẾ HOẠCH
NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 498/PGDDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Trường tiểu học Ngô Gia Tự xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường tiểu học Ngô Gia Tự đóng chân trên địa bàn bon A3, xã Đắk Môt, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Học sinh theo học tại trường chủ yếu thường trú tại các bon A3, Bu Jri, Rlông; thôn Hà Nam Ninh, thôn E29.

Toàn trường có 616 học sinh; trong đó nữ 298 em, học sinh người dân tộc thiểu số 481 em, nữ dân tộc thiểu số: 239 em; biên chế 20 lớp, cụ thể: khối 1 có 4 lớp/134 học sinh, khối 2 có 4 lớp/126 học sinh, khối 3 có 4 lớp/125 học sinh, khối 4 có 4 lớp/116 học sinh, khối 5 có 4 lớp/115 học sinh.

Về đội ngũ: Toàn trường có 37 viên chức; trong đó 03 quản lý; 32 giáo viên (01 giáo viên Âm nhạc, 01 giáo viên Mĩ thuật, 02 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên Giáo dục thể chất; 26 giáo viên tổng hợp; 01 giáo viên làm giáo viên Tổng phụ trách Đội) và 02 nhân viên bảo vệ.

Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Tổng toàn trường hiện đưa vào sử dụng 30 phòng, phòng kiên cố là 18, bán kiên cố là 12. Trong đó trung tâm 18 phòng kiên cố, 15 phòng học, 03 phòng bộ môn và phòng thiết bị, thư viện, phòng truyền thống - Đội thiếu niên tiền phong. Khối hành chính quản trị có 04 phòng (Phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, phòng tài vụ, văn phòng); khu vệ sinh giáo viên (riêng nam và nữ), nhà xe giáo viên. Các công trình, khối phòng chức năng khác gồm: Nhà đa năng, phòng bảo vệ, nhà vệ sinh giáo viên, học sinh. Sân chung để tổ chức các hoạt động đang được trồng bổ sung cây bóng mát. Phân hiệu 1 gồm 8 phòng bán kiên cố, trong đó 05 phòng học, 03 phòng bộ môn (Âm nhạc, Tiếng Anh, Mỹ thuật); ngoài ra còn có 02 phòng trực và làm việc của ban giám hiệu, 1 phòng thư viện - thiết bị; có 2 khu nhà vệ sinh, 1 nhà dành cho giáo viên, 1 nhà dành cho học sinh. Khuôn viên cây xanh đảm bảo cảnh quan, có nhà giáo dục thể chất và nhà bảo vệ. Phân hiệu 2 có 4 phòng học bán kiên cố, 01 khu nội trú có phòng riêng

cho học sinh nam và nữ, có công trình vệ sinh, nước giếng khoan. Hạ tầng kỹ thuật: có hệ thống cấp nước sinh hoạt và hệ thống nước lọc đảm bảo nhu cầu sử dụng; có hệ thống thoát nước và thu gom rác thải đảm bảo; hệ thống điện đảm bảo công suất; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: có mạng Internet được kết nối tại trung tâm và phân hiệu 1. Thiết bị dạy học đáp ứng đáp ứng cơ bản nhu cầu dạy học với thiết bị tối thiểu theo quy định và một số thiết bị hiện đại được đầu tư trang bị thêm.

Cuối năm học 2022 – 2023 trường được đầu tư xây dựng thêm 01 khu giáo dục thể chất tại điểm phân hiệu 1 (Nâng tổng số lượng nhà GDTC lên 2 nhà).

I. Thuận lợi

1. Giáo dục và đào tạo tiếp tục được Đảng và Nhà nước xác định là quốc sách hàng đầu, nhiều nghị quyết của Đảng, Quốc hội, chính sách của chính phủ và địa phương được ban hành làm cơ sở, căn cứ pháp lý cho hoạt động của nhà trường.

2. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho nhà trường lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đây là cơ hội để nhà trường và các cá nhân phát huy tối đa năng lực tư duy sáng tạo.

3. Trình độ dân trí của nhân dân tại địa phương đã được nâng cao rõ rệt, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương luôn có sự quan tâm đặc biệt tới giáo dục và đào tạo; các tổ chức xã hội: Hội khuyến học, Ban đại diện cha mẹ học sinh; các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn Thanh niên,... có sự phối hợp tốt, từng bước tham gia tích cực, hiệu quả vào hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

4. Điều kiện kinh tế của nhân dân địa phương từng bước cải thiện, ổn định. Học sinh chủ yếu là con em người dân bản địa sinh sống lâu đời tại xã Đắc Môl, kế thừa được các giá trị văn hóa truyền thống cốt lõi: chịu khó, cần cù lao động, công tác giáo dục của nhà trường ngày càng được phụ huynh quan tâm hơn.

5. Đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Học sinh ngoan ngoãn, chăm chỉ, nghe lời thầy cô, bố mẹ.

6. Công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ; công tác truyền thông trong giáo dục và đào tạo của nhà trường có thêm nhiều nhiều phương thức hơn để có thể đến từng nhà, tới từng người kịp thời.

II. Khó khăn

1. Yêu cầu về chất lượng giáo dục của phụ huynh, của xã hội ngày một cao yêu cầu nhà trường phải không ngừng cải tiến chất lượng để nâng cao chất lượng giáo dục .

2. Địa bàn trải rộng, dân cư sống không tập trung, phụ huynh chủ yếu làm nông và làm thuê, hơn 80% phụ huynh là người đồng bào dân tộc thiểu số. Những năm gần đây, giá nông sản bấp bênh, thiên tai dịch bệnh thường xuyên, cây trồng chết, năng suất thấp, một bộ phận nhân dân gặp nhiều khó khăn, phải dành nhiều thời gian mưu sinh, phát triển kinh tế, không có thời gian và điều kiện nhiều để chăm lo việc học hành cho con cái.

3. Việc đổi mới quản lý, đổi mới dạy học chưa đạt được kết quả mong muốn; phương thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm chưa phong phú.

4. So với tiêu chuẩn đánh giá kiểm định chất lượng mức độ 1, trường chưa đạt 2 tiêu chí: Nhân viên (thiếu 03).

B. Nhiệm vụ chung

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình Giáo dục phổ thông 2018).

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên,

giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp. Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trường học (theo hướng dẫn tại Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT, ngày 15/5/2024 về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trường tiểu học, trường THCS và trường THPT có nhiều cấp học).

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Khi xây dựng kế hoạch giáo dục lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học; đồng thời tích hợp các nội dung liên quan đến an toàn toàn trường học, trang bị kiến thức kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cho học sinh theo thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

b. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cụ thể:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, được trang bị đầy đủ ti vi để dạy và học; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp; bố trí giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

c. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

Căn cứ số tiết quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức dạy học môn Tiếng Anh. Theo đó Tiếng Anh nhà trường thực hiện 4

tiết/tuần đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5; Tin học 01 tiết/tuần đối với khối lớp 3, lớp 4; lớp 5; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 2. Căn cứ vào biên chế và số tiết quy định đối với giáo viên chuyên ngành, tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khuyến khích việc thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng Tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

d. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện việc xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH. Thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương; phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Kế hoạch tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương và nội dung giáo dục “Địa phương em” (lớp 4) được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CTGDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4. Trong thời gian chờ hoàn thành việc in ấn và

phát hành Tài liệu địa phương lớp 2, lớp 3 và lớp 4, các cơ sở giáo dục hướng dẫn giáo viên nghiên cứu Tài liệu địa phương lớp 2, lớp 3 và lớp 4 (bản pdf) sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đắk Nông đã được Bộ GDĐT phê duyệt để thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường.

e. Triển khai giáo dục STEM

Hướng dẫn cho giáo viên phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các lớp cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và của nhà trường.

Tổ chức bài học STEM, thông qua hình thức dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn (đây là nội dung giáo dục STEM chủ yếu trong nhà trường nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học). Số lần tổ chức bài học STEM tối thiểu 02 bài học/năm học/lớp học. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM; hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Duy trì và đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn được hướng dẫn tại Kế hoạch số 32/KH-PGD&ĐT ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo “*V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường và cấp huyện từ năm học 2022-2023 cấp tiểu học*” Theo đó, nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cấp trường; tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường, cấp huyện; tham gia giáo viên cốt cán cấp tỉnh, cấp huyện để hỗ trợ kịp thời các giáo viên hoàn thành nội dung tập huấn, đồng thời áp dụng linh

hoạt hiệu quả trong công tác dạy học, tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn. Các tổ chuyên môn cần xây dựng chuyên đề sinh hoạt để khắc sâu, hiểu bản chất các Mô đun đã được tập huấn: Tổng quan về thực hiện chương trình GDPT 2018, đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đổi mới phương pháp đánh giá nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, cụ thể:

Học sinh được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT. Môn Tin học, môn Công nghệ là 2 môn học độc lập, vì vậy việc kiểm tra đánh giá cũng độc lập theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2023-2024. Mỗi môn học có 35 tiết/năm học. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục được kẻ thêm cột riêng cho 2 môn độc lập. Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về

tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tham gia tập huấn, hướng dẫn hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp tiểu học cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lí lứa tuổi học sinh và nhu cầu, điều kiện thực tế của mỗi địa phương.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

b. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Ngày 22 tháng 06 năm 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định số 748/QĐ-SGDĐT, ngày 22/6/2023 Quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2; Ngày 21/7/2023, UBND tỉnh Đắk Nông ra Quyết định số 876/QĐ-UBND Quyết định về việc công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 1 cho trường TH Ngô Gia Tự.

Phối hợp với đoàn thể địa phương vận động học sinh bỏ học những năm học trước tiếp tục ra lớp hoặc tham gia các lớp học linh hoạt; hỗ trợ kịp thời những học sinh khó khăn có nguy cơ bỏ học cao.

3. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số và tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

a. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

Năm học 2024 – 2025 nhà trường có 481/616 học sinh dân tộc thiểu số, chủ yếu là học sinh dân tộc Mnông, Ê Đê, Dao... nhà trường thực hiện triển khai các nội dung dạy học Tiếng dân tộc cho học sinh vì không có giáo viên dạy tiếng dân tộc.

b. Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Đối với lớp học có nhiều học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là lớp 1, ưu tiên tập trung thời lượng dạy học môn Tiếng Việt, khi học sinh biết đọc, biết viết thì việc dạy các môn học khác đáp ứng mục tiêu chương trình, đồng thời là cách để tăng cường Tiếng Việt cho các em. Dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a. Đối với trẻ khuyết tật

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Hướng dẫn phụ huynh đưa các em đến Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

b. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Trường có 46 em thuộc đối tượng hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ.

Học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được cấp Bảo hiểm y tế. Bên cạnh đó học sinh còn được hỗ trợ sách qua phong trào quyên góp sách giáo khoa trong trường học, được hỗ trợ gạo và các nhu yếu phẩm từ các Mạnh thường quân...

III. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học của đơn vị theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; thành lập và tổ chức sinh hoạt định kỳ tổ mạng lưới chuyên môn cấp trường, tham gia giáo viên cốt cán cấp huyện để hỗ trợ kịp thời các giáo viên hoàn thành nội dung tập huấn, đồng thời áp dụng linh hoạt hiệu quả trong công tác dạy học, tránh việc hình thức, áp dụng máy móc, rập khuôn. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, các lớp được trang bị ti vi vào dạy học; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Thực hiện nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; linh hoạt bố trí tiết đọc và tiết học thư viện trong tuần theo quy định; thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện như: bố trí góc thư viện hoặc tủ sách thư viện lớp học, tủ sách dùng chung; mở rộng không gian đọc sách; luân chuyển sách giữa các điểm trường; đổi mới hoạt động mượn trả sách; đa dạng hóa các hình thức giới thiệu sách; đa dạng hóa các hoạt động khuyến khích đọc; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu nhà trường về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông.

1. Nhà trường tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

2. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

3. Tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

4. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, ...để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

D. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ THAM GIA CÁC HỘI THI

I. Các hoạt động giáo dục khác

Ngay từ đầu năm học, nhà trường phát động phong trào tủ sách “vòng tay bè bạn” để giáo dục học sinh ý thức giữ gìn sách vở, chống lãng phí đồng thời xây dựng tình đoàn kết, chia sẻ yêu thương giữa các học sinh, nhà trường với nhau.

Tạo môi trường và xây dựng kế hoạch hoạt động để duy trì phong trào thi đua thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy”. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch “Trường lớp xanh - sạch - đẹp - an toàn” tại đơn vị, góp phần xây dựng và duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục duy trì và phát huy phong trào “viết chữ đẹp”, Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi” cấp trường, tổ chức lựa chọn, bồi dưỡng học sinh tham gia cuộc thi “Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng”, Hội thi “Tiếng Việt của chúng em” dành cho học sinh dân tộc thiểu số; Hội thi “Olympic Tiếng Việt- Toán tuổi thơ” cấp trường.

II. Các hội thi, giao lưu được duy trì trong năm học

Tổ chức hội thi cấp trường

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.
- Giao lưu hùng biện tiếng Anh theo chủ đề.
- Hội thi “Chữ viết đẹp” dành cho giáo viên và học sinh.
- Giao lưu Olympic Văn - Toán tuổi thơ (Khối 4&5).
- Giao lưu tiếng Việt của chúng em cho học sinh dân tộc thiểu số.
- Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng.
- Tổ chức Câu lạc bộ Cờ Vua.
- Câu lạc bộ Nghệ thuật.
- Triển khai thực hiện múa hát sân trường...
- Tổ chức các hội thi giao lưu văn nghệ, thể thao, chuẩn bị các hội thi các cấp tổ chức.

Tham gia hội thi cấp huyện, tỉnh

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.
- Giao lưu hùng biện tiếng Anh theo chủ đề.
- Hội thi “Viết chữ đẹp” dành cho giáo viên và học sinh.
- Giao lưu Olympic Văn - Toán tuổi thơ.
- Giao lưu tiếng Việt của chúng em cho học sinh dân tộc thiểu số.
- Hội thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi.
- Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng.
- Tham gia bài đồng diễn múa hát sân trường...
- Khuyến khích HS tham gia các cuộc thi Violympic (tiếng Việt, Toán Tiếng Việt, Toán Tiếng Anh, Lịch sử & Địa lý) và Olympic tiếng Anh (IOE)...
- Các Hội thi khác theo kế hoạch của Phòng GDĐT và UBND huyện triển khai.

III. Chỉ tiêu cụ thể:

1. Tổ chức quản lý nhà trường.

- + Nhà trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến - Đơn vị văn hóa.
- + Công đoàn đạt danh hiệu: Công đoàn vững mạnh đề nghị LĐLĐ huyện khen thưởng.
- + Chi Đoàn đạt danh hiệu: Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Liên Đội đạt danh hiệu: Liên Đội hoàn thành tốt nhiệm vụ

2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

95% trở lên giáo viên và nhân viên được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường 3 người trở lên, tỷ lệ đạt khoảng 9,4%.

Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đạt 100% trong đó: tốt 10 GV trở lên; còn lại đạt loại khá, không có GV xếp loại Đạt.

Xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 95% trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 7 người.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và giảng dạy. Thường xuyên sử dụng ti vi để giảng dạy.

100% giáo viên tham gia các hoạt động học tập bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao trình độ chuyên môn và đạt từ yêu cầu trở lên.

+ Có giáo viên tham gia thi các cuộc thi do Phòng Giáo dục tổ chức. Tham gia thi GVTPPT đội khi cấp trên tổ chức.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện: 03 giáo viên trở lên.

+ Giáo viên đạt chữ viết đẹp cấp huyện: 03 người trở lên (nếu có tổ chức)

+ Giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm: 08 người trở lên.

+ Lao động tiên tiến: từ 27 người trở lên.

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 07 người trở lên.

+ Tổ chức thi giáo viên chữ viết đẹp cấp trường có 8 đến 10 giáo viên trở lên tham gia và 100% lớp học có học sinh tham gia cuộc thi viết chữ đẹp cấp trường.

3. Cơ sở vật chất.

Thực hiện tốt việc sửa chữa, vệ sinh khuôn viên cây xanh đảm bảo cho việc xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tiếp tục rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Phát huy việc tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên theo hướng tiếp cận thiết bị dạy học số. Mỗi tổ chuyên môn làm ít nhất 1 bộ đồ dùng dạy học/năm.

Tiếp tục huy động bổ sung thêm máy tính cho phòng tin học để đảm bảo nhu cầu học tập cho các em.

Bảo quản và sử dụng tốt các tài sản hiện có không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng nặng. Nhà vệ sinh giáo viên, học sinh luôn được đảm bảo sạch sẽ, an toàn.

4. Công tác xã hội hóa.

Tổ chức huy động xã hội hóa, tài trợ giáo dục để có kinh phí cho việc mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất... hỗ trợ kinh phí cho nhà trường tổ chức các hoạt động phong trào, công tác khen thưởng học sinh... và huy động tài trợ, viện trợ giáo dục bằng hiện vật 1 ti vi để lắp đặt ở các phòng học chưa có ti vi để phục vụ cho công tác dạy và học.

5. Các hoạt động và chất lượng giáo dục.

100% học sinh có đủ đầu sách theo quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh.

Thực hiện và giữ vững công tác phổ cập mức độ 2, KĐCLGD.

Huy động 99% trở lên trẻ em trong độ tuổi được đến trường, 100% trẻ em 6 tuổi trên địa bàn được vào lớp 1.

Thực hiện tốt các hoạt động giáo dục lấy học sinh làm trung tâm, hướng tới cho tất cả học sinh có tinh thần tích cực, tự giác trong học tập, có thái độ coi

mở, hòa đồng giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên. Tạo cho nhà trường có một môi trường thân thiện thực sự- trường học hạnh phúc.

Kết quả học tập, hoạt động giáo dục, hình thành và phát triển năng lực phẩm chất.

Kết quả học tập và các hoạt động giáo dục: Hoàn thành: 600 HS/616; Tỷ lệ 97,4% trở lên; hạn chế học sinh chưa hoàn thành từ mức 2,4% trở xuống.

- + Học sinh lên lớp thẳng đạt 97,4 % trở lên.
- + Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- + Học sinh khen thưởng khoảng 32,6% trở lên.
- + Học sinh được công nhận chữ viết đẹp cấp huyện 8 em trở lên (nếu có tổ chức)

+ Tổ chức thực hiện tốt các tiết thao giảng, hội giảng và sinh hoạt chuyên đề.

+ Tổ chức cho giáo viên tham gia các hội thi, cuộc thi do Phòng Giáo dục - Đào tạo tổ chức.

+ Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng.

+ Tham gia đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng thi Violympic, Olympic tiếng Anh (IOE) các cấp, phấn đấu có HS đạt giải vòng thi tổ chức các cấp, cụ thể:

- Thi Violympic Toán trên mạng:

Cấp trường: 80 em Cấp huyện: 50 em Cấp tỉnh: 06 em

Cấp Quốc gia: Tham gia thi 02 em.

- Thi Violympic Toán tiếng Anh trên mạng đạt:

Cấp trường: 05 em Cấp huyện: 02 em Cấp tỉnh: 01em

Cấp Quốc gia: Tham gia thi 01 em,

- Thi Violympic Lịch sử& Địa lý trên mạng đạt:

Cấp trường: 12 em Cấp huyện: 10 em Cấp tỉnh: 7 em

Cấp Quốc gia: Tham gia thi 02 em,

- Thi Violympic Tiếng Việt trên mạng đạt:

Cấp trường: 60 em Cấp huyện: 45em; Cấp tỉnh: 40 em

Cấp Quốc gia: Tham gia thi 01 em,

- Thi Olympic tiếng Anh (IOE) trên mạng đạt:

Cấp trường: 09 em Cấp huyện: 03em Cấp tỉnh: 03 em

Cấp Quốc gia: Tham gia thi 03 em.

+ Giao lưu Olympic Văn - Toán tuổi thơ.

+ Giao lưu hùng biện tiếng Anh theo chủ đề.

+ Giao lưu tiếng Việt của chúng em cho học sinh dân tộc thiểu số.

IV. Biện pháp thực hiện

1. Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ và đội ngũ giáo viên.

Tăng cường hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên bằng các hoạt động chuyên môn như tổ chức các chuyên đề, khuyến khích cho giáo viên tham gia các hội thi dành cho giáo viên. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp cụ thể:

Duy trì đội ngũ giáo viên cốt cán của đơn vị và cử giáo viên tham gia học hỏi chuyên môn nghiệp vụ ở các trường bạn, tham gia các buổi tập huấn sinh hoạt chuyên môn một cách đầy đủ, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ. Đội ngũ giáo viên cần mạnh dạn tiếp cận cái mới, đổi mới nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tất cả CB, GV thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, có đầy đủ hồ sơ và kết quả học tập của từng modul.

Tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ tin học, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

Nâng cao tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn, đề nghị các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện để cho giáo viên được tham gia học nâng chuẩn.

Nâng cao trình độ ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên.

2. Công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá của nhà trường.

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học. 100% cán bộ, GV-NV được kiểm tra, trong đó 1/3 được kiểm tra toàn diện, 2/3 kiểm tra theo chuyên đề. Phát huy tốt vai trò của Ban thanh tra nhân dân.

Lãnh đạo nhà trường dự giờ, tổ chức đánh giá xếp loại GV theo đúng quy trình về đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trong đánh giá phải khách quan và dân chủ. Thực hiện nghiêm túc công tác thao giảng, hội giảng, chuyên đề theo yêu cầu.

Nhà trường quản lý hoạt động dạy và học bằng kế hoạch, đảm bảo thời gian làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường có kế hoạch phối hợp, tham mưu với hiệu trưởng để thống nhất công tác quản lý và chỉ đạo các hoạt động của nhà trường, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, công tác công khai trong trường học.

Tổ chức cho cán bộ, GV, NV tham gia vào việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, xây dựng nội quy, quy chế, tham gia đánh giá cán bộ, GV, NV.

Có kế hoạch khen thưởng, động viên kịp thời những giáo viên có thành tích xuất sắc trong năm và làm hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Cơ sở vật chất.

Thực hiện tốt việc lao động vệ sinh trường lớp, đảm bảo sân trường, khuôn viên, nhà vệ sinh của giáo viên, học sinh luôn sạch sẽ.

Từng bước xây dựng khuôn viên trường học, quy hoạch lại khuôn viên cây xanh, cây bóng mát đảm bảo xanh, sạch, đẹp theo kế hoạch huy động tài trợ, viện trợ giáo dục năm học 2024 - 2025.

Tham mưu với Ban đại diện CMHS huy động phụ huynh đóng góp tài lực, vật lực cho việc bổ sung, tu sửa CSVC, thiết bị để nhà trường ngày càng có điều kiện tốt hơn đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và cảnh quan sư phạm ngày một khang trang hơn.

4. Công tác huy động xã hội hóa giáo dục.

Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh để huy động tài trợ kinh phí cho việc mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất và thực hiện xây dựng các hạng mục theo kế hoạch... hỗ trợ kinh phí cho nhà trường tổ chức các hoạt động phong trào, công tác khen thưởng học sinh... thực hiện tốt việc giáo dục giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Ban chấp hành HPHHS quan tâm đến công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh và tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Tham mưu tốt với chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành cấp nguồn kinh phí và cho cơ chế hợp lý để nhà trường huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để hỗ trợ các hoạt động dạy và học của nhà trường.

Tuyên truyền tới PHHS và các tổ chức, đoàn thể trong địa bàn làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tài trợ giáo dục. Vận động được các nhà hảo tâm và các doanh nghiệp đứng chân trong và ngoài địa bàn tham gia vào công tác XHHGD, tài trợ giáo dục của nhà trường.

5. Các hoạt động và chất lượng giáo dục.

Trên cơ sở quy định về nội dung chương trình và điều kiện cơ sở vật chất năm học 2024 – 2025 và tình hình dịch bệnh, thời tiết... nhà trường tổ chức dạy học một cách linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường nhằm đảm bảo chương trình và chất lượng.

Thực hiện tốt công tác bàn giao chất lượng cuối năm.

Chuyên môn cụ thể hóa chương trình theo thời khóa biểu đảm bảo các nội dung tích hợp lồng ghép và thực hiện Chương trình cốt lõi theo quy định một cách linh hoạt, vừa sức phù hợp với học sinh và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương.

Học sinh có đủ sách vở đảm bảo được yêu cầu học tập, học sinh dân tộc được cấp bổ sung đủ sách đáp ứng nhu cầu học tập của các em.

Xây dựng kế hoạch phát triển thư viện, tăng cường bổ sung đầu truyện, sách giáo khoa, sách tham khảo đảm bảo được yêu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của giáo viên, học sinh và đảm bảo số đầu sách giáo khoa, sách tham khảo, đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu mỗi giáo viên có một bộ.

Tổ chức đánh giá việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học đã được trang bị và đồ dùng dạy học tự làm. Đẩy mạnh phong trào làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên.

Kiểm tra rà soát chất lượng học sinh của từng lớp và phân loại học sinh để có phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Giáo viên có thể sử dụng các phương pháp tích cực phù hợp vào giảng dạy để nâng cao chất lượng học sinh.

Mở rộng tạo điều kiện cho giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học.

Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học và mô hình trang trí lớp và ti vi đã được lắp ở các lớp.

Thành lập các câu lạc bộ như: Văn nghệ, thể dục, thể thao, em yêu toán học ở các khối lớp ... nhằm phát huy được các năng khiếu của từng học sinh, tạo

ra nhiều sân chơi cho các em lựa chọn. Các câu lạc bộ phải có nội quy, quy chế và kế hoạch hoạt động.

Đối với giáo viên phải phát huy hết vai trò và trách nhiệm của bản thân để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tích cực chủ động tiếp thu cái mới, năng động và có phương pháp phù hợp để nâng cao chất lượng học sinh.

Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, coi trọng sự tiến bộ của học sinh, không gây áp lực trong đánh giá.

Làm tốt công tác ra đề thi, kiểm tra, tổ chức kiểm tra đánh giá theo hướng khuyến khích tinh thần tự học và sáng tạo của học sinh.

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát việc bàn giao chất lượng cuối năm của giáo viên, riêng lớp 1 tổ chức cam kết chất lượng đầu năm vào cuối kỳ I. Bàn giao chất lượng học tập, rèn luyện của HS cần được tổ chức linh hoạt, gọn nhẹ, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc:

+ Nâng cao tinh thần trách nhiệm của GV trong các hoạt động giáo dục.

+ Khi bàn giao cần phản ánh đúng chất lượng học sinh, chú ý không được gây áp lực cho giáo viên và học sinh.

Tạo môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt, tổ chức các trò chơi học tập, giao lưu văn nghệ, sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Có kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp với đối tượng, linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại.

Đối với học sinh khuyết tật được tổ chức học hòa nhập ở các lớp, giáo viên chủ nhiệm cần có sự quan tâm nhiều hơn, hỗ trợ các em có cơ hội bình đẳng trong lớp học, hòa nhập tại trường như những thành viên khác nhằm phát triển hết khả năng của các em.

6. Một số hoạt động khác

a. Hoạt động Đội

Phối hợp với BCH chi đoàn tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch của nhà trường và của Hội đồng Đội các cấp. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục NGLL, tham gia các hội thi do Phòng Giáo dục và Hội đồng đội huyện tổ chức đạt hiệu quả cao. Thực hiện tốt chủ đề tháng, năm học.

Có kế hoạch hoạt động cụ thể về công tác đội theo chủ điểm và tạo cho học sinh có sân chơi lành mạnh góp phần xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Có kế hoạch tổ chức cho HS tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm có hiệu quả.

Tổ chức duy trì và phát triển hoạt động của các câu lạc bộ mới thành lập để đi vào hoạt động có hiệu quả.

Duy trì nề nếp đội nghi thức, đội trống, đội cờ đỏ... giáo dục học sinh ý thức vệ sinh, ngoan ngoãn lễ phép.

Thực hiện tốt việc thu, sử dụng quỹ đội đúng quy định và hiệu quả.

b. Quản lý tài chính, tài sản

Thực hiện kế hoạch thu thỏa thuận khi đã được sự thống nhất của phụ huynh học sinh. Thống nhất thực hiện huy động theo Nghị quyết số: 06/2021/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông “Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”, Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Các công văn hướng dẫn của cấp trên về việc huy động các khoản năm học 2024 - 2025.

Quản lý và bảo vệ tốt tài sản, cơ sở vật chất hiện có của nhà trường và có kế hoạch bảo dưỡng, tu sửa thường xuyên.

Quản lý và sử dụng tốt kinh phí tài chính ngân sách, tài sản, tài chính phải công khai, minh bạch và đảm bảo quyền lợi, chế độ cho công chức, viên chức, học sinh.

c. Hoạt động phong trào văn nghệ, thể thao, lao động vệ sinh

Ban văn nghệ lên kế hoạch hoạt động, tổ chức theo chủ đề. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động văn nghệ của nhà trường trong các ngày lễ.

Giáo viên Thể dục tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thể thao trong nhà trường, có kế hoạch hoạt động cụ thể, các câu lạc bộ sẽ cho các em tham gia sinh hoạt và tạo cho học sinh có ham thích thể thao.

Công tác lao động, vệ sinh cần được chú trọng quan tâm, ban lao động có kế hoạch cụ thể để tổ chức các hoạt động tạo cho trường lớp luôn xanh, sạch, đẹp và an toàn.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Đối với nhà trường

Chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch riêng phù hợp điều kiện nhà trường, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận và GV, công tác thi đua khen thưởng.

Phối hợp tốt các môi trường giáo dục, chủ động tham mưu, tranh thủ sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể triển khai đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ chính trị và phong trào thi đua của nhà trường.

II. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

Tham gia xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường, xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học của tổ.

Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

Sinh hoạt ít nhất hai tuần một lần để thực hiện các nhiệm vụ của tổ chuyên môn trên tinh thần xây dựng môi trường thân thiện, tích cực, tự học để nâng cao trình độ và phát triển năng lực chuyên môn.

III. Đối với giáo viên

Tham gia xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

IV. Đối với Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích, ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian.

Thành lập các ban của Liên Đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của liên Đội.

V. Đối với nhân viên thư viện thiết bị

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức ngày hội đọc sách.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của trường tiểu học Ngô Gia Tự, yêu cầu tất cả cán bộ quản lý, giáo viên và nhân

viên nhà trường đoàn kết thống nhất, cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (B/c);
- CB, GV (T/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đăng Quân